

Số: 9269 /BKHĐT-TH

V/v góp ý dự thảo Nghị quyết điều
hành năm 2018 của Chính phủ

Hà Nội, ngày 29 tháng 11 năm 2017

Kính gửi:

- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Tòa án Nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát Nhân dân tối cao;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam, Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước.

Thực hiện Nghị quyết số 117/NQ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ về phiên họp thường kỳ tháng 10 năm 2017 và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại văn bản số 11905/VPCP-KTTH ngày 07 tháng 11 năm 2017, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã có văn bản số 9269/BKHĐT-TH ngày 08 tháng 11 năm 2017 đề nghị các bộ, ngành trung ương và địa phương đề xuất các nhiệm vụ, giải pháp điều hành, dự kiến chương trình, kế hoạch cụ thể triển khai trong năm 2018 và gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 22 tháng 11 năm 2017.

Đến ngày 24 tháng 11 năm 2017, Bộ Kế hoạch và Đầu tư mới nhận được báo cáo chính thức của 2 bộ, ngành trung ương, 1 tập đoàn, tổng công ty và 2 địa phương¹.

Trên cơ sở các Nghị quyết của Quốc hội về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; dự toán và phân bổ ngân sách nhà nước năm 2018 và báo cáo của Chính phủ về tình hình kinh tế - xã hội năm 2017 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2018 trình Quốc hội tại kỳ họp thứ 4 Quốc hội khóa XIV, Bộ Kế hoạch và Đầu tư dự thảo Nghị quyết của Chính phủ về các giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2018 (*gửi kèm theo*).

¹ Gồm: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Khu công nghệ cao Hòa Lạc; Tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt Nam; Hà Giang, Phú Thọ.

Tiếp theo Công điện số 497/LĐCP ngày 23 tháng 11 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề nghị các bộ, ngành trung ương và địa phương khẩn trương: (i) gửi báo cáo đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP năm 2017; (ii) đề xuất các nhiệm vụ, giải pháp điều hành, dự kiến chương trình, kế hoạch cụ thể triển khai trong năm 2018; (iii) góp ý trực tiếp vào nội dung dự thảo Nghị quyết.

Báo cáo bằng văn bản đề nghị gửi Văn phòng Chính phủ và Bộ Kế hoạch và Đầu tư **trước ngày 09 tháng 12 năm 2017**, đồng thời gửi báo cáo điện tử qua địa chỉ: thktqd@mpi.gov.vn để tổng hợp, báo cáo Chính phủ./.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư mong nhận được sự hợp tác của Quý cơ quan./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Phó TTg Vương Đình Huệ (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Tổ tư vấn kinh tế của TTCP (để góp ý);
- Lãnh đạo Bộ KHĐT;
- Tổ chuyên gia tư vấn của Bộ trưởng;
- Các đơn vị trực thuộc Bộ (để góp ý);
- Sở KHĐT các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Lưu VT, THKTQD. *b14g*

BỘ TRƯỞNG



Nguyễn Chí Dũng

Số: /NQ-CP

Hà Nội, ngày tháng 01 năm 2018

DỰ THẢO**NGHỊ QUYẾT**

**Về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành
thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội
và dự toán ngân sách nhà nước năm 2018**

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ các Nghị quyết của Quốc hội: số 48/2017/QH14 ngày 10 tháng 11 năm 2017 của Quốc hội về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2018; số 49/2017/QH14 ngày 13 tháng 11 năm 2017 của Quốc hội về dự toán ngân sách nhà nước năm 2018; số 50/2017/QH14 ngày 14 tháng 11 năm 2017 của Quốc hội về phân bổ ngân sách Trung ương năm 2018,

QUYẾT NGHỊ:

Năm 2018 là năm bản lề, quyết định trong việc thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020, đồng thời cũng là năm đánh giá giữa kỳ khả năng hoàn thành các mục tiêu của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020. Bên cạnh những yếu tố thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội, như nền kinh tế thế giới dự báo tiếp tục đà phục hồi, khởi sắc hơn so với năm 2017; tình hình kinh tế vĩ mô cơ bản ổn định, lạm phát được kiểm soát, những cải thiện mạnh mẽ về cơ chế chính sách liên quan đến cải cách thể chế, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, cải cách hành chính, giảm chi phí kinh doanh... cũng còn nhiều khó khăn, thách thức tác động tới nền kinh tế nước ta. Những bất ổn về địa chính trị, chủ nghĩa dân túy, xu thế chuyển sang chính sách hướng nội, thậm chí tiến tới chủ nghĩa bảo hộ, chủ trương đưa sản xuất về trong nước của một số nước phát triển; biến đổi khí hậu toàn cầu; tác động mạnh mẽ của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4. Trong khi đó, ở trong nước, mô hình kinh tế vẫn chủ yếu dựa trên lao động giá rẻ, trình độ công nghệ thấp; đất đai, tài nguyên thiên nhiên đang dần cạn kiệt, trong khi hiệu quả sử dụng chưa tăng

đáng kể; những vấn đề còn tồn tại của nợ xấu, nợ công, cơ cấu lại các ngành, lĩnh vực; kỷ cương, kỷ luật chưa nghiêm; doanh nghiệp trong nước vẫn hạn chế cả về quy mô, năng lực điều hành, dẫn tới hạn chế về năng suất lao động và khả năng cạnh tranh; việc phát triển công nghiệp chế biến, bảo quản nông sản, công nghiệp phụ trợ vẫn chậm. Vấn đề ô nhiễm môi trường ngày càng nghiêm trọng và các cơ chế, chính sách, pháp luật về môi trường còn nhiều bất cập. Bên cạnh đó, nhu cầu đầu tư phát triển kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh, bảo vệ chủ quyền quốc gia và ứng phó với biến đổi khí hậu rất lớn trong khi nguồn lực còn hạn hẹp.

Quốc hội đã thông qua mục tiêu tổng quát của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2018 là: “*Tiếp tục bảo đảm ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Tạo chuyển biến rõ nét trong thực hiện ba đột phá chiến lược, đổi mới mô hình tăng trưởng gắn với cơ cấu lại nền kinh tế, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động và sức cạnh tranh. Đẩy mạnh ứng dụng và phát triển hiệu quả thị trường khoa học công nghệ; khuyến khích đổi mới, sáng tạo, khởi nghiệp, phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã kiểu mới. Cải thiện đời sống Nhân dân, giải quyết việc làm, bảo đảm an sinh xã hội và phúc lợi xã hội; giữ gìn và phát huy các giá trị văn hóa, nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo, y tế; thúc đẩy bình đẳng giới; thực hiện dân chủ và công bằng xã hội. Ứng phó có hiệu quả với biến đổi khí hậu; chủ động phòng, chống thiên tai; tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường; bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật và nâng cao hiệu lực, hiệu quả thi hành pháp luật. Đẩy mạnh cải cách hành chính, cải cách tư pháp, công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Bảo đảm quốc phòng, giữ vững an ninh quốc gia và trật tự, an toàn xã hội; chủ động, tích cực hội nhập quốc tế; giữ môi trường hòa bình, ổn định cho phát triển đất nước.*”.

Để hoàn thành thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội và dự toán NSNN năm 2018 và các nhiệm vụ đã được đề ra tại các Nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ yêu cầu các cấp, các ngành, các doanh nghiệp với chủ đề năm 2018 “.....” tập trung triển khai đồng bộ và có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp sau đây:

Phần thứ nhất

NHỮNG NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU TRIỂN KHAI THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÀ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2018

I. VỀ KINH TẾ

1. Tăng cường ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, thúc đẩy sản xuất kinh doanh, tăng trưởng kinh tế

a) Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành trung ương và địa phương

Mở rộng tín dụng đi đôi với an toàn chất lượng tín dụng, nhằm hỗ trợ quá trình cơ cấu lại và xử lý nhanh nợ xấu. Tiếp tục phấn đấu giảm lãi suất cho vay phù hợp với điều kiện kinh tế vĩ mô, bảo đảm thanh khoản, kiểm soát chặt chẽ và nâng cao chất lượng tín dụng, bảo đảm an toàn hệ thống, nhất là tín dụng cho vay thị trường bất động sản, thị trường chứng khoán. Tăng cường giám sát, kiểm soát chặt chẽ, có hiệu quả hoạt động của hệ thống các tổ chức tín dụng.

Điều hành linh hoạt tỷ giá trên cơ sở diễn biến của thị trường ngoại tệ liên ngân hàng và thị trường quốc tế, các cân đối kinh tế vĩ mô. Quản lý hiệu quả thị trường ngoại tệ, vàng; tăng dự trữ ngoại hối; bảo đảm giá trị đồng Việt Nam, hạn chế đầu cơ, găm giữ ngoại tệ.

b) Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành trung ương và địa phương

Tăng cường kỷ luật tài chính - ngân sách. Bám sát và thực hiện đúng Nghị quyết số 25/2016/QH14 của Quốc hội về kế hoạch tài chính 5 năm quốc gia giai đoạn 2016-2020. Cơ cấu lại ngân sách nhà nước theo hướng tăng dần tỷ trọng thu nội địa, tỷ trọng chi đầu tư phát triển, giảm tỷ trọng chi thường xuyên, bảo đảm chi an sinh xã hội, phúc lợi xã hội và quốc phòng, an ninh.

Tổ chức thực hiện tốt các luật thuế, phí và lệ phí; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính về thuế; tạo chuyển biến rõ nét trong việc chống thất thu, xử lý và ngăn chặn các hành vi chuyển giá, trốn thuế; phấn đấu giảm tỷ lệ nợ đọng thuế xuống dưới 5% tổng thu ngân sách nhà nước.

Tăng cường quản lý các quỹ ngoài ngân sách, quản lý nợ công theo mục tiêu Quốc hội đề ra, bảo đảm nợ công, nợ Chính phủ, nợ nước ngoài của quốc gia trong giới hạn quy định; hạn chế tối đa cấp bảo lãnh Chính phủ cho các khoản vay mới; kiểm soát chặt chẽ bội chi, nợ của Trung ương và địa phương; không chuyển vốn vay về cho vay lại và bảo lãnh Chính phủ thành vốn cấp phát ngân sách nhà nước.

Tổ chức đánh giá tổng kết việc áp dụng cơ chế tài chính đặc thù đối với một số lĩnh vực, tiến tới giảm dần áp dụng cơ chế đặc thù đối với nhiệm vụ quản lý nhà nước. Phát triển và nâng cao hoạt động của các thị trường tài chính, chứng khoán, bất động sản, thúc đẩy thị trường mua bán nợ.

c) Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành trung ương và địa phương

Thực hiện nghiêm kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 theo Nghị quyết số 26/2016/QH14 của Quốc hội. Tăng cường quản lý, nghiên cứu và đề xuất các giải pháp đẩy nhanh công tác phân bổ, giao vốn và giải ngân có hiệu quả vốn đầu tư công, nhất là cho các dự án hạ tầng quan trọng, có sức lan tỏa cao và kết nối phát triển, các dự án quan trọng quốc gia, công trình hạ tầng bị thiệt hại do thiên tai ở một số địa phương.

Hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật về đầu tư kinh doanh, hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, khuyến khích hộ kinh doanh cá thể thành lập doanh nghiệp. Rà soát, sửa đổi và bổ sung chính sách phù hợp để khuyến khích, thu hút mạnh doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn.

d) Bộ Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành trung ương và địa phương thực hiện rà soát toàn bộ các trạm BOT giao thông đường bộ nhằm bảo đảm tính công khai, minh bạch và quyền lợi chính đáng của doanh nghiệp, người dân; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định pháp luật gây mất trật tự, an toàn xã hội.

đ) Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành và địa phương

Đẩy mạnh xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường xuất khẩu; rà soát đơn giản hóa thủ tục xuất nhập khẩu, nhất là thủ tục kiểm tra chuyên ngành. Tiếp tục phát triển xuất khẩu các mặt hàng chế tạo có công nghệ trung bình và cao; giảm xuất khẩu khoáng sản thô, chuyển dần sang xuất khẩu sản phẩm chế biến sâu, phát triển xuất khẩu sản phẩm có chất lượng cao, có sức cạnh tranh và có thương hiệu mạnh.

Đa dạng hóa thị trường nhập khẩu, giảm dần sự phụ thuộc nhập khẩu nguyên nhiên liệu và máy móc thiết bị từ các đối tác đang phát triển, có nền công nghệ trung bình; cải thiện tình trạng thâm hụt thương mại với các thị trường có giá trị nhập siêu cao.

Nghiên cứu triển khai các biện pháp phòng vệ thương mại, các hàng rào kỹ thuật phù hợp với các cam kết quốc tế để tăng cường quản lý nhập khẩu, kiểm soát nhập khẩu hàng hóa kém chất lượng, ảnh hưởng đến môi trường, sức khỏe của người dân.

Phát triển đồng bộ, hiệu quả hệ thống phân phối. Tăng cường các biện pháp quản lý doanh nghiệp đầu tư nước ngoài trong lĩnh vực phân phối bán lẻ theo các cam kết mở cửa thị trường nhằm đảm bảo sự công bằng với doanh nghiệp trong nước.

Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra thị trường; xử lý kịp thời, nghiêm minh các hành vi gian lận thương mại, buôn lậu, hàng giả, lợi dụng tạm nhập, tái xuất, quá cảnh... để buôn lậu. Xử lý kịp thời các hành vi gian lận thương mại đặc biệt là lĩnh vực vệ sinh an toàn thực phẩm, tại các điểm nóng, vùng giáp biên.

Thực hiện điều chỉnh giá các mặt hàng Nhà nước quản lý giá theo hướng sát với giá thị trường, bảo đảm bù đắp chi phí sản xuất, kinh doanh hợp lý, thu hút đầu tư từ các thành phần kinh tế khác.

e) Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Bộ Công Thương và các bộ, ngành và địa phương tích cực, chủ động trong công tác kết nối nhà phân phối và nông dân tại các vùng sản xuất nông sản để thúc đẩy tiêu dùng trong nước, mở rộng thị trường xuất khẩu, đặc biệt đối với các loại nông sản, thịt gia súc thu hoạch rộ trong khoảng thời gian ngắn.

g) Các bộ, ngành và địa phương

Theo dõi sát diễn biến tình hình kinh tế, tài chính, thương mại, thị trường quốc tế và trong nước để chủ động có phương án, giải pháp ứng phó kịp thời; phối hợp chặt chẽ trong chỉ đạo, điều hành chính sách bảo đảm kiểm soát lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, thúc đẩy tăng trưởng.

Tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên; giảm mạnh kinh phí tổ chức hội nghị, hội thảo, khánh tiết, đi nghiên cứu, khảo sát nước ngoài; đẩy mạnh việc thực hiện khoán sử dụng xe công, khoán chi hành chính, đấu thầu, đặt hàng trong cung ứng dịch vụ công. Tiếp tục mở rộng ứng dụng công nghệ thông tin đi đôi với tăng cường giám sát trong quản lý thu, chi ngân sách nhà nước.

Phân bổ vốn cho các chương trình, dự án có hiệu quả, có kế hoạch cắt giảm vốn đối với dự án triển khai chậm, bổ sung vốn cho dự án có khối lượng hoàn thành cao, báo cáo cấp có thẩm quyền quyết định theo quy định của pháp luật, bảo đảm không dư thừa nguồn vốn. Tập trung đẩy nhanh tiến độ, hoàn thành các chương trình, dự án quan trọng quốc gia, các công trình cấp thiết đang đầu tư dở dang, hỗ trợ nhà ở cho người có công với cách mạng.

Tăng cường thu hút có chọn lọc vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI), lựa chọn các dự án hiệu quả; khắc phục tình trạng doanh nghiệp FDI báo lỗ, chuyển giá, bảo đảm các yêu cầu về chuyển giao công nghệ, tỷ lệ nội địa hóa, bảo vệ môi trường. Tăng cường liên kết doanh nghiệp trong nước với doanh nghiệp FDI lớn góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, tạo việc làm.

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 437/NQ-UBTVQH14 ngày 21/10/2017 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về một số nhiệm vụ và giải pháp

tiếp tục hoàn thiện và đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về đầu tư và khai thác các công trình giao thông theo hình thức hợp đồng xây dựng - kinh doanh - chuyển giao (BOT).

Đẩy mạnh hoạt động khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo và tăng cường năng lực tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4. Tiếp tục thực hiện các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp giải quyết các khó khăn, đặc biệt là trong việc tiếp cận nguồn vốn và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

Nghiên cứu, xây dựng và thực hiện các giải pháp tạo chuyển biến mạnh mẽ, cải thiện căn bản các chỉ tiêu về môi trường kinh doanh, năng lực cạnh tranh. Sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật về điều kiện đầu tư kinh doanh, trong đó tập trung cải cách toàn diện hoạt động kiểm tra chuyên ngành; thường xuyên tổ chức các cuộc đối thoại với doanh nghiệp, kịp thời xử lý những phản ánh và kiến nghị của doanh nghiệp. Phấn đấu năm 2018 cải thiện căn bản các chỉ tiêu về môi trường kinh doanh, năng lực cạnh tranh.

2. Thực hiện có hiệu quả cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng đồng bộ, toàn diện, thực chất hơn

a) Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành và địa phương nghiên cứu, xây dựng và sửa đổi các văn bản quy phạm pháp luật về đầu tư công như Luật Đầu tư công (trình Quốc hội cho ý kiến tại kỳ họp thứ 5, Quốc hội khóa XIV), các Nghị định hướng dẫn và triển khai hiệu quả các quy định của pháp luật về đầu tư công. Nghiên cứu xây dựng Luật về đầu tư theo hình thức đối tác công tư.

b) Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành và địa phương thực hiện hiệu quả cơ cấu lại các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu; thực hiện nghiêm Nghị quyết của Quốc hội về thí điểm xử lý nợ xấu, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các tổ chức tín dụng và Đề án cơ cấu lại hệ thống tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu đến năm 2020. Tập trung xử lý dứt điểm các tổ chức tín dụng yếu kém theo nguyên tắc thị trường, không hỗ trợ trực tiếp từ ngân sách nhà nước.

c) Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành và địa phương tăng cường giám sát, kiểm soát chặt chẽ, có hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp nhà nước. Kiên quyết thoái hết vốn nhà nước tại các doanh nghiệp mà Nhà nước không cần nắm giữ theo cơ chế thị trường. Đánh giá, tổng kết hoạt động của Tổng công ty đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước (SCIC). Thành lập Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

d) Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành và địa phương

Nghiên cứu và đề xuất các chính sách, giải pháp phuyễn khích phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và nông nghiệp sạch, công nghiệp chế biến sâu và chế biến tinh, nâng cao giá trị gia tăng và sức cạnh tranh của nông sản. Kiểm tra, giám sát chặt chẽ chất lượng giống, vật tư nông nghiệp và nông sản, đặc biệt là phân bón, thuốc bảo vệ thực vật hướng tới nền nông nghiệp xanh, bền vững. Phát triển hiệu quả các ngành kinh tế biển, hỗ trợ diêm dân, ngư dân đánh bắt xa bờ, người dân sinh sống trên các đảo gắn với bảo đảm quốc phòng, an ninh. Đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững.

Xây dựng cơ chế, chính sách phát triển rau, quả, hoa trở thành nhóm hàng xuất khẩu chủ lực. Đổi mới mạnh mẽ, tạo chuyển biến tích cực, thực chất về tổ chức lại sản xuất nông nghiệp, khuyến khích phát triển liên kết theo chuỗi giá trị; xây dựng hệ thống đồng bộ từ sản xuất đến chế biến, giảm các khâu trung gian để giảm rủi ro, chi phí cho nông dân; nghiên cứu triển khai các loại hình bảo hiểm đối với cây trồng, vật nuôi, thủy sản.

d) Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành và địa phương

Thúc đẩy cơ cấu lại công nghiệp, tập trung phát triển các ngành công nghiệp chế biến, chế tạo, phục vụ nông nghiệp; công nghiệp vật liệu xây dựng, công nghệ thông tin, sinh học, môi trường, sản xuất hàng gia dụng, điện tử; công nghiệp hỗ trợ gắn với liên kết chuỗi giá trị của các tập đoàn đa quốc gia, trong đó trọng tâm là đổi mới công nghệ, ứng dụng kỹ thuật tiên tiến, nâng cao năng suất lao động; ưu tiên thu hút các dự án đầu tư sử dụng công nghệ cao, sản phẩm cạnh tranh, thân thiện môi trường.

e) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành và địa phương:

Thực hiện đồng bộ các giải pháp phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn; tập trung nâng cao chất lượng dịch vụ, xây dựng môi trường du lịch thân thiện, văn hóa, bảo đảm an toàn cho du khách.

Tập trung xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật Du lịch sửa đổi năm 2017. Tăng cường công tác quảng bá, xúc tiến du lịch trong nước và quốc tế; đa dạng hóa sản phẩm du lịch, tạo ra sản phẩm độc đáo, đặc trưng của du lịch của từng vùng cũng như của du lịch Việt Nam.

Tăng cường công tác kiểm tra tại các điểm du lịch, cơ sở kinh doanh du lịch nhằm ngăn chặn, xử lý các trường hợp vi phạm về hoạt động lữ hành,

hướng dẫn viên du lịch chui, bảo vệ môi trường du lịch, xoá bỏ tình trạng đeo bám khách du lịch và vi phạm quy định về cạnh tranh không lành mạnh, chèn ép khách du lịch.

g) Các bộ, ngành và địa phương

Tập trung vào các giải pháp triển khai quyết liệt, tạo chuyển biến căn bản trong cơ cấu lại nền kinh tế, cơ cấu lại các ngành sản xuất, kinh doanh, trong đó trọng tâm là cơ cấu lại đầu tư công; cơ cấu lại ngân sách nhà nước, quản lý nợ công; cơ cấu lại, cổ phần hóa và nâng cao hiệu quả của doanh nghiệp; cơ cấu lại các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu; phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế.

Triển khai ngay việc cơ cấu lại, cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước theo đúng Đề án, tiến độ, lộ trình đề ra, không dồn việc thoái vốn vào cuối giai đoạn (năm 2019-2020); kiên quyết thoái hết vốn nhà nước tại các doanh nghiệp mà Nhà nước không cần nắm giữ theo cơ chế thị trường, xử lý nghiêm các trường hợp cố tình chậm triển khai, trong đó có trách nhiệm của người đứng đầu các bộ, ngành, địa phương, tập đoàn, tổng công ty nhà nước.

Đẩy mạnh phát triển dịch vụ hỗ trợ nông nghiệp và công nghiệp; các ngành dịch vụ có giá trị gia tăng cao như thông tin truyền thông, tài chính, ngân hàng, logistics, du lịch...; thúc đẩy xuất khẩu dịch vụ.

Rà soát, hoàn thiện chính sách, pháp luật để tăng cường liên kết vùng; phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế của từng vùng, từng địa phương; nâng cao hiệu quả điều phối vùng. Phát huy mạnh mẽ vai trò của các vùng kinh tế trọng điểm, các trung tâm kinh tế lớn, các thành phố trực thuộc Trung ương. Chủ động thúc đẩy liên kết giữa các vùng với các nước trong khu vực trong điều kiện hội nhập để kết nối một số tuyến giao thông trong tổng thể hành lang Đông Tây, hành lang Xuyên Á.

3. Đẩy mạnh thực hiện ba đột phá chiến lược

a) Hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường

(1) Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành và địa phương

Hoàn thiện Luật Đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt. Khẩn trương thành lập 03 đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt sau khi Quốc hội thông qua Luật và các Đề án liên quan.

Tập trung xây dựng văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thực hiện Luật Quy hoạch. Hoàn thành việc lập, thẩm định và phê duyệt Đề án “Phát triển tổng thể kết cấu hạ tầng thích ứng với biến đổi khí hậu phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội vùng Đồng bằng sông Cửu Long”. Rà soát, bổ sung quy hoạch phát triển các vùng biển, đảo, hành lang, vành đai kinh tế ven biển. Nghiên cứu và tổ chức lập quy hoạch thời kỳ 2021-2030.

(2) Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với các bộ, ngành và địa phương tập trung tháo gỡ vướng mắc, khuyến khích tích tụ đất đai gắn với cơ cấu lại nông nghiệp, chuyển dịch cơ cấu lao động nông thôn; giải quyết đất ở và đất sản xuất cho đồng bào dân tộc thiểu số.

(3) Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành và địa phương

Đẩy mạnh việc hoàn thiện pháp luật gắn với tổ chức thi hành pháp luật nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa. Triển khai thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2018.

Tổ chức thực hiện tốt các luật đã được thông qua; rà soát, sửa đổi các văn bản quy phạm pháp luật liên quan, nhất là các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành, bảo đảm có hiệu lực cùng thời điểm với các luật.

b) Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành và địa phương:

Tiếp tục triển khai Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW của Trung ương về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng, thẩm định, ban hành các chương trình môn học giáo dục phổ thông; triển khai biên soạn sách giáo khoa giáo dục phổ thông theo chương trình mới.

Đẩy mạnh công tác phân luồng và định hướng nghề nghiệp cho học sinh trung học. Thực hiện đồng bộ ba nội dung về quy hoạch lại mạng lưới, tự chủ đại học và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Đẩy mạnh công tác kiểm định chất lượng giáo dục, bao gồm cả cơ sở đào tạo và chương trình đào tạo, trên cơ sở đó thực hiện sắp xếp lại hệ thống giáo dục đại học.

Tiếp tục mở rộng quan hệ hợp tác giữa trường đại học và doanh nghiệp trong giảng dạy, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ. Tiếp tục tăng cường công tác tư vấn nghề nghiệp, việc làm và hỗ trợ kiến thức khởi nghiệp cho người dân (thanh niên).

c) Xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ

(1) Các bộ, ngành và địa phương

Rà soát, hướng dẫn xác định giá và chi phí sử dụng kết cấu hạ tầng theo cơ chế thị trường đối với các dịch vụ kết cấu hạ nhằm tăng tính hấp dẫn các dự án và khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng. Phát triển đồng bộ các công trình hạ tầng lưới điện, thủy lợi, các công trình hạ tầng ứng phó với biến đổi khí hậu.

Tiếp tục rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch phát triển các ngành, lĩnh vực kết cấu hạ tầng đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030. Tập trung nguồn lực xây dựng các công trình quan trọng, thiết yếu và có quy mô lớn, đảm bảo kết nối giữa các vùng miền, nhất là tại các khu vực trọng điểm.

(2) Bộ Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành và địa phương tập trung ưu tiên cho đường bộ cao tốc Bắc - Nam, dự án Cảng hàng không quốc tế Long Thành, đưa các tuyến quốc lộ vào cấp kỹ thuật.

(3) Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh

Đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án đường sắt đô thị, bảo đảm chất lượng, hiệu quả; hoàn thành và đưa vào vận hành tuyến đường sắt đô thị Cát Linh - Hà Đông (tại Hà Nội), đẩy nhanh tiến độ xây dựng tuyến metro Bến Thành - Suối Tiên,... Đẩy nhanh thực hiện các dự án chống ngập trọng điểm cho các đô thị lớn như Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh.

Triển khai thực hiện đồng bộ và hiệu quả các giải pháp chống ùn tắc giao thông ở các thành phố lớn như Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh.

II. VỀ VĂN HÓA, XÃ HỘI VÀ MÔI TRƯỜNG

1. Chăm lo đời sống và bảo vệ sức khỏe nhân dân

a) Bộ Y tế chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành và địa phương

Khẩn trương triển khai thực hiện các Nghị quyết của Hội nghị lần thứ 6 Ban chấp hành Trung ương khóa XII về công tác bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe và dân số trong tình hình mới và Đề án tổng thể phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam giai đoạn 2011-2030.

Củng cố và nâng cao chất lượng dịch vụ y tế, hiệu quả hoạt động của y tế cơ sở, y tế dự phòng, chăm sóc sức khỏe ban đầu, ngăn chặn kịp thời dịch bệnh, giảm quá tải bệnh viện tuyến trên, đưa 5 bệnh viện Trung ương và tuyến cuối vào hoạt động; phát triển y tế ngoài công lập.

Chấn chỉnh quản lý được, thực hiện hiệu quả đấu thầu thuốc tập trung. Điều chỉnh giá dịch vụ y tế gắn với lộ trình bảo hiểm y tế toàn dân; chống lạm dụng, trục lợi quỹ bảo hiểm y tế; tăng cường công tác thanh, kiểm tra hoạt động khám chữa bệnh, bảo đảm an toàn trong cơ sở khám chữa bệnh.

b) Bộ Y tế chủ trì, phối hợp với Bộ Công Thương và các bộ, ngành và địa phương triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 43/2017/QH14 của Quốc hội về đẩy mạnh việc thực hiện chính sách pháp luật về an toàn thực phẩm giai đoạn 2016-2020; tăng cường thanh tra, xử lý nghiêm các trường hợp làm hàng giả, hàng kém chất lượng ảnh hưởng đến sức khỏe, quyền lợi của người tiêu dùng.

c) Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành và địa phương

Thực hiện tốt Chỉ thị số 13 của Ban Bí thư, tiếp tục rà soát, hoàn thiện, thực hiện hiệu quả chính sách người có công; triển khai các biện pháp để hoàn thành chính sách hỗ trợ về nhà ở đối với người có công với cách mạng trong năm 2018. Đẩy mạnh việc phát triển nhà ở xã hội, nhà ở giá thấp; tập trung nguồn lực để tiếp tục triển khai có hiệu quả các chương trình phát triển nhà ở quốc gia, nhất là các chương trình hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, người có công với cách mạng

Tập trung thực hiện các giải pháp giảm nghèo bền vững, bảo đảm an sinh xã hội. Thực hiện kịp thời, đồng bộ, có hiệu quả các chính sách đặc thù đối với đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo các chính sách, đề án đã được phê duyệt.

Tiếp tục thực hiện hiệu quả các chính sách giải quyết việc làm gắn với phát triển thị trường lao động; mở rộng thị trường xuất khẩu lao động. Đổi mới quản lý, nâng cao hiệu quả công tác dạy nghề, phát triển hệ thống thông tin thị trường lao động. Hỗ trợ tạo việc làm cho thanh niên lập nghiệp, khởi sự doanh nghiệp; cho nhóm lao động yếu thế, nhất là lao động là người dân tộc thiểu số, lao động là người khuyết tật, lao động vùng biên giới. Hoàn thiện chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp. Thực hiện nghiêm quy định về an toàn, vệ sinh lao động.

d) Các bộ, ngành và địa phương thực hiện các giải pháp nâng cao tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế, tiến tới bảo hiểm y tế toàn dân, nhất là học sinh, sinh viên, trẻ em dưới 6 tuổi; mở rộng đối tượng tham gia bảo hiểm thất nghiệp và bảo hiểm xã hội. Xử lý nghiêm những trường hợp người sử dụng lao động nợ, trốn đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế.

2. Phát triển khoa học công nghệ

Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành và địa phương

Hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thi hành Luật Chuyển giao công nghệ (sửa đổi). Rà soát, nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Luật Sở hữu trí tuệ; Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật và văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến khoa học và công nghệ.

Tập trung triển khai hiệu quả Chiến lược phát triển khoa học và công nghệ giai đoạn 2011-2020 và Đề án cơ cấu lại ngành khoa học và công nghệ đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng góp phần phát triển kinh tế.

Hoàn thiện, ban hành Chiến lược Sở hữu trí tuệ quốc gia, đẩy nhanh tốc độ xử lý đơn đăng ký xác lập quyền sở hữu công nghiệp và đẩy mạnh hoạt động thực thi bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp. Xây dựng, hoàn thiện và tổ chức triển khai đề án “Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường, tiêu chuẩn và chất lượng để hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2020, định hướng đến năm 2030”.

3. Phát triển hiệu quả văn hóa, xã hội

a) Bộ Văn hóa, Thể thao và du lịch chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành và địa phương

Thực hiện tốt phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa", xây dựng gia đình, làng, bản, xã, phường, cơ quan công sở văn hoá. Tăng cường công tác bảo tồn, tôn tạo và phát huy các giá trị, di sản văn hóa dân tộc, truyền thống tốt đẹp.

Nâng cao hơn nữa hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm, trọng tâm là các lĩnh vực: lễ hội, di sản, biểu diễn nghệ thuật, du lịch, thể thao... Xây dựng và thực hiện các chính sách phát triển văn học nghệ thuật, đội ngũ văn nghệ sỹ, trí thức. Chuẩn bị và tổ chức tốt các hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn, kỷ niệm các sự kiện trọng đại của đất nước. Triển khai tổ chức thực hiện tốt các Chương trình mục tiêu phát triển Văn hóa giai đoạn 2016-2020 và Kế hoạch phát triển sự nghiệp ngành văn hóa, thể thao và du lịch 5 năm 2016-2020.

Tiếp tục tổ chức triển khai thi hành Luật Phòng, chống bạo lực gia đình và Chương trình hành động quốc gia về phòng, chống bạo lực gia đình đến năm 2020. Xây dựng Sách xanh về gia đình.

Tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện “Cuộc vận động toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” giai đoạn 2012-2020; phối hợp thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới. Đẩy mạnh phong trào quần chúng tự nguyện tham gia xây dựng các Câu lạc bộ thể dục thể thao cơ sở.

Chuẩn bị lực lượng vận động viên, huấn luyện viên tham dự các Đại hội Thể thao quốc tế năm 2018. Chuẩn bị lực lượng tham dự các Đại hội: Đại hội thể thao Người khuyết tật châu Á tại Indonesia, Đại hội thể thao Người khuyết tật Đông Nam Á lần thứ 10 (PARA Games 10), Thế vận hội Paralympic tại Nhật Bản và các giải thể thao quốc tế.

b) Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành và địa phương thực hiện tổng kết, đánh giá và có các giải pháp hiệu quả đối với mô hình cai nghiện ma túy cộng đồng. Tăng cường, nâng cao chất lượng truyền thông và công tác quản lý người nghiện, cai nghiện ma túy và phòng chống tệ nạn mại dâm.

c) Các bộ, ngành và địa phương

Hoàn thiện và thực hiện tốt các chính sách quản lý nhà nước về tín ngưỡng tôn giáo. Thực hiện Chương trình hành động quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2016-2020 và đề án về phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới giai đoạn 2016- 2020 và tầm nhìn đến năm 2030. Thực hiện đầy đủ các chế độ và chính sách chăm sóc và bảo vệ của người già và trẻ em, thu hẹp khoảng cách của các đối tượng này giữa các vùng miền.

4. Quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu

a) Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành và địa phương

Tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu. Quản lý chặt chẽ đất đai, khắc phục tình trạng để đất hoang hóa, sử dụng không đúng mục đích. Tăng cường hợp tác quốc tế, khai thác, sử dụng hiệu quả, bền vững nguồn nước xuyên biên giới.

Xây dựng hệ thống thông tin cơ sở dữ liệu môi trường, hệ thống quan trắc, cảnh báo về môi trường, kết nối giữa trung ương với địa phương. Tiếp tục thực hiện các giải pháp cải thiện chất lượng môi trường và xử lý ô nhiễm, nâng cao hiệu quả thu gom, xử lý rác thải trên địa bàn dân cư. Xử lý nghiêm tình trạng khai thác tài nguyên, khoáng sản, cát, sỏi, đá... trái phép.

b) Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường, các bộ, ngành và địa phương thực hiện nghiêm chủ trương đóng cửa rừng tự nhiên và các quy định về bảo vệ, phát triển rừng, bảo tồn đa dạng sinh học. Xử lý triệt để tình trạng khai thác và phá rừng bất hợp pháp. Thực hiện các giải pháp chuyển đổi cơ cấu sản xuất, mùa vụ, ngành nghề phù hợp, hiệu quả gắn với thị trường tại các vùng bị tác động bởi biến đổi khí hậu, xâm nhập mặn.

c) Các bộ: Giáo dục và Đào tạo, Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành và địa phương nghiên cứu việc bổ sung nội dung về biến đổi khí hậu vào chương trình tuyên truyền, giảng dạy giúp nâng cao nhận thức và khả năng thích ứng của người dân.

d) Các bộ, ngành và địa phương

Nâng cao chất lượng công tác thẩm định, kiểm soát chặt chẽ việc đánh giá tác động môi trường đối với các dự án đầu tư. Lồng ghép mục tiêu thích ứng với biến đổi khí hậu và giảm nhẹ phát thải khí nhà kính theo các quy định của quốc tế và các cam kết của Việt Nam vào các Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội ngành và địa phương. Tiếp tục triển khai Kế hoạch thực hiện Thỏa thuận Paris về ứng phó với biến đổi khí hậu (COP21), các mục tiêu phát triển bền vững (SDGs) và tăng trưởng xanh.

Tăng cường năng lực dự báo, cảnh báo, chủ động phòng chống, giảm nhẹ thiên tai và ứng phó hiệu quả với biến đổi khí hậu; di dân tái định cư ra khỏi vùng có nguy cơ xảy ra lũ ống, lũ quét, sạt lở đất.. Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, hỗ trợ kịp thời cho người dân vùng bị ảnh hưởng bởi thiên tai để ổn định đời sống và khôi phục sản xuất.

đ) Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long

Thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng, chống nước biển dâng, sạt lở bờ sông, bờ biển, giải quyết hiện tượng sụt lún nền đất, ngập lụt ở Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long; Triển khai đồng bộ các giải pháp phát triển bền vững Đồng Bằng sông Cửu Long thích ứng với biến đổi khí hậu.

III. VỀ CÁI CÁCH HÀNH CHÍNH, PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG

1. Xây dựng nền hành chính hiệu lực, hiệu quả, siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính

a) Các bộ, ngành và địa phương

Triển khai các Nghị quyết của Hội nghị lần thứ 5 và lần thứ 6 Ban chấp hành Trung ương khoá XII và Nghị quyết của Quốc hội về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; đẩy mạnh xã hội hóa, phát triển thị trường dịch vụ công, tạo môi trường bình đẳng giữa đơn vị công lập và ngoài công lập.

Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong xây dựng pháp luật và thực thi công vụ. Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; nâng cao ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ Nhân dân của cán bộ, công chức, viên chức. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ được giao. Kiểm tra, xử lý nghiêm các hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực, vi phạm pháp luật, sách nhiễu người dân và doanh nghiệp.

Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là thủ tục hành chính để giảm thời gian thực hiện thủ tục và chi phí hoạt động của doanh nghiệp, người dân; tạo môi trường thuận lợi thúc đẩy phát triển sản xuất, kinh doanh.

Nâng rộng mô hình trung tâm hành chính công hoạt động hiệu quả, cung cấp dịch vụ công trực tuyến. Khắc phục tình trạng thanh tra, kiểm tra, kiểm toán chồng chéo.

b) Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành và địa phương đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, kết nối liên thông, xây dựng Chính phủ điện tử và hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia.

2. Đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí và giải quyết khiếu nại, tố cáo

a) Thanh tra Chính phủ chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành và địa phương

Hoàn thành theo tiến độ đối với dự án Luật phòng, chống tham nhũng (sửa đổi); Luật tố cáo (sửa đổi). Nghiên cứu, đề xuất xây dựng chính sách pháp luật của Dự án Luật thi hành án hành chính. Hoàn thiện hồ sơ đề nghị xây dựng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính.

Hoàn thiện Đề án Tuyên truyền pháp luật về phòng, chống tham nhũng cho các tầng lớp nhân dân và công chức, viên chức. Tổng kết 3 năm thi hành Luật tiếp công dân; 06 năm thi hành Luật thanh tra trên cơ sở kết quả tổng kết, kiến nghị việc sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

Rà soát, hoàn thiện chính sách pháp luật trong lĩnh vực tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Tăng cường công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến

nghị của cử tri, công tác tiếp công dân. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư và thực hiện tốt các quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý tố cáo đã có hiệu lực pháp luật, phần đấu tỷ lệ trên 85%.

Tiếp tục triển khai thanh tra theo kế hoạch gắn với thanh tra đột xuất khi có dấu hiệu vi phạm, tập trung vào các lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực, tham nhũng, dư luận có nhiều quan tâm, có nhiều đơn thư khiếu nại, tố cáo; đẩy nhanh tiến độ ban hành kết luận thanh tra.

Xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm pháp luật về khiếu nại, tố cáo cũng như các trường hợp kích động, lôi kéo công dân khiếu kiện đông người hoặc lợi dụng khiếu kiện để gây rối.

Tăng cường các hoạt động và tiếp tục mở rộng hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng, tiếp thu những kinh nghiệm tốt của thế giới để nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng ở Việt Nam.

b) Các bộ, ngành và địa phương

Tăng cường tuyên truyền, phổ biến, quán triệt sâu rộng và thực hiện nghiêm Nghị quyết, Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Chấp hành Trung ương về phòng chống tham nhũng. Tăng cường phòng chống, phát hiện, xử lý nghiêm các vụ việc tham nhũng; đẩy nhanh tiến độ điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng nghiêm trọng, được xã hội quan tâm; thu hồi triệt để tài sản bị thất thoát. Tập trung thanh tra, kiểm tra các vấn đề được dư luận quan tâm liên quan đến tham nhũng, lãng phí như: đất đai, tài nguyên khoáng sản, các dự án đầu tư theo hình thức BOT, BT, cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước, tài chính, ngân hàng, thuế, hải quan, đầu tư nước ngoài,...

IV. VỀ QUỐC PHÒNG, AN NINH VÀ ĐỐI NGOẠI

1. Giữ vững độc lập, chủ quyền, bảo đảm an ninh chính trị

Bộ Quốc phòng, Bộ Công an chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành và địa phương

Tiếp tục xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân vững chắc gắn chặt với thế trận an ninh nhân dân. Chủ động đấu tranh, ngăn chặn làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá Đảng, Nhà nước của các thế lực thù địch, phản động, không để bị động, bất ngờ.

Kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh, chú trọng vùng sâu, vùng xa, biên giới, biển, đảo. Đẩy mạnh đối ngoại về quốc phòng, an ninh, kiên trì đấu tranh bảo vệ chủ quyền biển đảo, lợi

ích quốc gia và các hoạt động kinh tế biển; tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc.

Xây dựng lực lượng quân đội nhân dân, công an nhân dân cách mạng chính quy, tinh nhuệ từng bước hiện đại, có chất lượng tổng hợp, sức chiến đấu cao, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

2. Thực hiện hiệu quả công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế

Bộ Ngoại giao chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành và địa phương

Thực hiện hiệu quả tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế trong bối cảnh nước ta tham gia các Hiệp định thương mại tự do thế hệ mới và Chiến lược tổng thể về hội nhập kinh tế quốc tế, trọng tâm là thực hiện hiệu quả các Hiệp định thương mại tự do (FTA), các cam kết trong Cộng đồng Kinh tế ASEAN (AEC), Tổ chức Thương mại thế giới (WTO). Đẩy mạnh công tác truyền thông về hội nhập, như các thông tin về các Hiệp định FTA; Hiệp định CPTPP. Nâng cao năng lực giải quyết tranh chấp thương mại, đầu tư quốc tế, bảo vệ lợi ích quốc gia và lợi ích chính đáng của doanh nghiệp, người dân.

Tổ chức tốt các chuyến thăm của Lãnh đạo cấp cao Đảng và Nhà nước để tranh thủ sự hỗ trợ và thúc đẩy hợp tác trong những lĩnh vực quan tâm và các đối tác có thế mạnh như thương mại, đầu tư, công nghệ cao, phát triển bền vững ... Tổ chức tốt các hoạt động đối ngoại song phương, đa phương, phát huy vai trò và đóng góp của Việt Nam trên các diễn đàn đa phương, nhất là ASEAN, Liên hiệp quốc, Tiểu vùng Mê Công,... Nâng cao hiệu quả công tác về người Việt Nam ở nước ngoài, thực hiện kịp thời, hiệu quả công tác bảo hộ công dân Việt Nam ở nước ngoài.

Tiếp tục vận động các nước ủng hộ Việt Nam ứng cử làm thành viên không thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc nhiệm kỳ 2020-2021; đẩy mạnh vận động chính trị - ngoại giao, đặc biệt là với các đối tác lớn sớm công nhận quy chế kinh tế thị trường của ta; vận dụng hiệu quả cơ chế giải quyết tranh chấp trong WTO.

Tập trung thúc đẩy đạt hiệu quả thực chất trong giải quyết các vấn đề biên giới trên biển và trên đất liền còn tồn đọng với các nước; đẩy mạnh việc thực hiện nghiêm túc Tuyên bố ứng xử của các bên ở Biển Đông (DOC), thúc đẩy tiến triển trong đàm phán Bộ Quy tắc ứng xử ở Biển đông (COC).

3. Bảo đảm trật tự, an toàn xã hội và cứu hộ, cứu nạn

a) Bộ Công an chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành và địa phương thực hiện quyết liệt, đồng bộ các giải pháp phòng chống tội phạm, bảo đảm trật tự, an

toàn giao thông và phòng chống cháy nổ. Kiên quyết xử lý theo quy định của pháp luật các tội phạm nguy hiểm, có tổ chức, chống người thi hành công vụ...

b) Các bộ, ngành và địa phương sẵn sàng ứng phó kịp thời, hiệu quả các sự cố, thiên tai và cứu hộ, cứu nạn.

V. VỀ THÔNG TIN, TRUYỀN THÔNG

a) Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành và địa phương nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về báo chí, thực hiện nghiêm quy chế người phát ngôn; chủ động cung cấp đầy đủ, kịp thời, chính xác thông tin về tình hình kinh tế - xã hội, sự lãnh đạo, chỉ đạo điều hành của Đảng, Nhà nước và những vấn đề dư luận quan tâm. Đầu tranh phản bác các luận điệu sai trái, thù địch, thông tin xấu, độc hại; xử lý nghiêm các trường hợp lợi dụng dân chủ, đưa tin sai sự thật. Bảo đảm an toàn thông tin. Chấn chỉnh công tác bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng; có phương án ứng phó, khắc phục kịp thời các sự cố mất an toàn thông tin, an ninh mạng.

Các bộ, ngành và địa phương tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, làm tốt công tác dân vận, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể trong vận động các tầng lớp nhân dân thực hiện chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước góp phần tạo đồng thuận xã hội.

Phần thứ hai TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quán triệt các nhiệm vụ, giải pháp nêu tại Nghị quyết này và các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội, tỉnh, thành ủy, hội đồng nhân dân cấp tỉnh, theo chức năng, nhiệm vụ được giao:

a) Trước ngày 10 tháng 01 năm 2018 ban hành chương trình, kế hoạch hành động cụ thể; trong đó xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, tiến độ thực hiện, đơn vị chủ trì, đưa vào chương trình công tác của Chính phủ, các bộ, ngành trung ương và địa phương để thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đề ra trong Nghị quyết này; gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo Chính phủ tại phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 01 năm 2018.

b) Tập trung và chủ động chỉ đạo, điều hành thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đã nêu trong Nghị quyết, các chủ trương, chính sách của Đảng, Quốc hội, Chính phủ và chịu trách nhiệm trước Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về việc triển khai thực hiện Nghị quyết trong lĩnh vực, địa bàn và theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

c) Tăng cường phối hợp triển khai thực hiện với các bộ, ngành trung ương và địa phương; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể để thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra trong Nghị quyết.

d) Thường xuyên kiểm tra, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch hành động đã đề ra; tổ chức giao ban hàng tháng kiểm điểm tình hình thực hiện Nghị quyết, chủ động xử lý theo thẩm quyền hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền giải pháp nhằm xử lý kịp thời đối với những vấn đề phát sinh.

d) Đánh giá, báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết hàng quý, gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 20 tháng cuối quý để tổng hợp, báo cáo Chính phủ tại các phiên họp thường kỳ của quý.

e) Tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết này trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao và đề xuất các giải pháp chỉ đạo, điều hành của Chính phủ năm 2019, báo cáo Thủ tướng Chính phủ, đồng gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 20 tháng 11 năm 2018 để tổng hợp, báo cáo Chính phủ tại phiên họp Chính phủ tháng 12 năm 2018.

2. Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Công Thương và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công tiếp tục phối hợp chặt chẽ, có hiệu quả trong tham mưu, đề xuất các giải pháp, biện pháp cụ thể điều hành kinh tế vĩ mô; kịp thời báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ theo quy định.

3. Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo tóm tắt tình hình thực hiện Nghị quyết này tại các phiên họp Chính phủ thường kỳ hàng tháng; phối hợp với các bộ, ngành và địa phương báo cáo đầy đủ tình hình thực hiện Nghị quyết này vào cuối các quý, báo cáo Chính phủ tại các phiên họp thường kỳ các quý.

4. Bộ Thông tin và Truyền thông và các cơ quan thông tấn, báo chí phối hợp với Ban Tuyên giáo Trung ương và các bộ, ngành trung ương và địa phương tổ chức phổ biến, tuyên truyền rộng rãi Nghị quyết này trong các ngành, các cấp và nhân dân.

5. Chính phủ đề nghị các cơ quan của Quốc hội, Hội đồng nhân dân địa phương tăng cường giám sát thực hiện các nhiệm vụ của Chính phủ, các bộ, ngành trung ương, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trong triển khai thực hiện Nghị quyết này.

6. Chính phủ đề nghị Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, cơ quan Trung ương của các đoàn thể chỉ đạo tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên, phát huy quyền làm chủ các tổ chức xã hội, hiệp hội,...của nhân dân trong mọi lĩnh vực, tạo sự đồng thuận xã hội, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2018 theo Nghị quyết của Quốc hội và các giải pháp điều hành của Chính phủ tại Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Văn phòng TW và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các UB của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- UB Giám sát tài chính QG;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTCP, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, KTTH (3b).

**TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG**

Nguyễn Xuân Phúc